

Số: 662 /PVCFC-IR

Cà Mau, ngày 20 tháng 4 năm 2026

V/v cập nhật, điều chỉnh một số nội dung
tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK TP.HCM**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM.

Tên công ty: **Công ty cổ phần - Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau**

Mã chứng khoán: **DCM**

Địa chỉ trụ sở chính: Số 647-649, đường Ngô Quyền, Phường An Xuyên, Tỉnh Cà Mau.

Điện thoại đi động: (0290) 3819 000

Fax: (0290) 3590 501

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Đỗ Thành Hưng

Địa chỉ: Số 647-649, đường Ngô Quyền, Phường An Xuyên, Tỉnh Cà Mau.

Loại thông tin công bố:

Định kỳ Bất thường (24h) Bất thường (72h) Yêu cầu

Nội dung thông tin công bố:

- Ngày 18/4/2026, HĐQT PVCFC đã ban hành Nghị quyết số 931/NQ-PVCFC về việc cập nhật, điều chỉnh một số nội dung Tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, chi tiết như đính kèm.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau www.pvcfc.com.vn, mục Quan hệ Nhà đầu tư vào ngày 20/4/2026.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã được công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT-PVCFC (đề b/c);
- BKS, TGD-PVCFC (đề b/c);
- Lưu: VT, IR.

Đính kèm: Nghị quyết số 931/NQ-PVCFC

**NGƯỜI ĐƯỢC UOQBTT
NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ
CÔNG TY**



Ký bởi: Đỗ Thành Hưng
Ngày ký: 19/04/2026 23:18:40
Tổ chức xác thực: VNPT SmartCA RS

Số: 931 /NQ-PVCFC

Cà Mau, ngày 18 tháng 4 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Về việc thống nhất cập nhật, điều chỉnh một số nội dung tài liệu trình
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của PVCFC

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ Công văn số 3047/CNNL-QTNL ngày 17/4/2026 của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam - cổ đông lớn về việc bổ sung nội dung về Bầu cử thành viên HĐQT, BKS của PVCFC;

Căn cứ Biên bản phiên họp Hội đồng quản trị (HĐQT) về cập nhật, điều chỉnh một số nội dung tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026 và công tác cán bộ của PVCFC số 06/BB-PVCFC ngày 17/4/2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất cập nhật, điều chỉnh một số nội dung, tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của PVCFC, cụ thể như sau:

1. Nội dung Bầu cử Hội đồng thành viên, Ban Kiểm soát:

- Điều chỉnh số lượng thành viên HĐQT, thành viên BKS miễn nhiệm và bầu tại Quy chế bầu cử Thành viên HĐQT, Thành viên BKS.

- Điều chỉnh số lượng miễn nhiệm/bầu Thành viên HĐQT thành 03 TV HĐQT tại Tờ trình miễn nhiệm, bầu Thành viên HĐQT (bao gồm 02 Thành viên HĐQT và 01 Thành viên HĐQT độc lập).

- Điều chỉnh số lượng miễn nhiệm/bầu Thành viên BKS thành 02 Thành viên BKS tại Tờ trình miễn nhiệm, bầu TV BKS.

2. Nội dung Báo cáo tiền lương, tiền thưởng, thù lao và lợi ích khác năm 2025 của Ban quản lý, Điều hành và kế hoạch năm 2026 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

- Cập nhật số liệu tại Báo cáo tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2025 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và Kế hoạch năm 2026 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

(Tài liệu chi tiết như Phụ lục 1 và Phụ lục 2 đính kèm).

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Điều 3. Các ông/bà: Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, Ban Tổng giám đốc, Trưởng các ban chức năng, đơn vị trực thuộc PVCFC chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đảng ủy PVCFC (b/c);
- Ban Kiểm soát;
- Lưu VT, VPHĐQT.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Ký bởi: Trần Ngọc Nguyên
Ngày ký: 18/04/2026 18:07:40
Tổ chức xác thực: VNPT SmartCA RS



QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT
Phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026

Quy chế này được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) của Công ty cổ phần - Tổng công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC) thống nhất thông qua để làm cơ sở tiến hành bầu thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và bầu thành viên Ban kiểm soát (BKS), tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, với các quy định sau:

1. Nguyên tắc bầu cử và quyền bầu cử tại cuộc họp ĐHĐCĐ

1.1. Nguyên tắc

Việc bầu cử thành viên HĐQT, BKS được tiến hành theo các nguyên tắc sau đây:

- Tuân thủ pháp luật hiện hành về doanh nghiệp và chứng khoán tại Việt Nam;
- Tuân thủ Điều lệ hiện hành của PVCFC;
- Bảo đảm tính công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

1.2. Người có quyền bầu cử

Người có quyền bầu cử tại ĐHĐCĐ là các cổ đông có quyền biểu quyết hoặc người được cổ đông có quyền biểu quyết ủy quyền dự họp (*theo danh sách cổ đông PVCFC do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập tại ngày đăng ký cuối cùng 12/3/2026*) có mặt tại phiên họp ĐHĐCĐ.

2. Số lượng, điều kiện và tiêu chuẩn thành viên HĐQT

2.1. Số lượng thành viên HĐQT

- HĐQT PVCFC hiện tại gồm 07 thành viên, đến kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 trong đó có 02 thành viên sẽ hết nhiệm kỳ vào ngày tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 (tối đa đến ngày 22/4/2026) và miễn nhiệm 01 thành viên theo yêu cầu của cổ đông lớn.

- Để đảm bảo số lượng thành viên HĐQT theo quy định, tại kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, các cổ đông sẽ tiến hành bầu 03 thành viên HĐQT (bao gồm 01 thành viên HĐQT độc lập) với nhiệm kỳ của từng thành viên là 05 năm từ năm 2026-2031 (tối đa đến kỳ ĐHĐCĐ thường niên năm 2031).

2.2. Điều kiện đề cử, ứng cử

Người tự ứng cử hoặc được đề cử để bầu vào HĐQT phải đáp ứng tiêu chuẩn và điều kiện thành viên HĐQT và các điều kiện ứng cử/đề cử sau đây:

- Người ứng cử là cổ đông cá nhân tự ứng cử phải nắm giữ ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông của PVCFC tại thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ. Người được đề cử khác phải được cổ đông/nhóm cổ đông nắm giữ ít nhất 10% tổng số cổ phần của PVCFC tại thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ đề cử.

- Thành viên HĐQT phải đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 155, Thành viên HĐQT độc lập phải đáp ứng điều kiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 155, Luật Doanh nghiệp hiện hành.



- Người tự ứng cử và được đề cử (sau đây gọi chung là ứng cử viên) phải gửi hồ sơ ứng cử hợp lệ và đúng thời hạn.

2.3.2. Tổng hợp danh sách ứng cử viên HĐQT

- Sau khi hết thời hạn nhận hồ sơ ứng cử theo thông báo, HĐQT đương nhiệm tổng hợp danh sách các ứng cử viên có đủ điều kiện để công bố đến các cổ đông theo quy định.

- Trường hợp số lượng các ứng cử viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số ứng cử viên, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên theo cơ chế như sau:

+ Ứng cử viên đảm bảo đáp ứng tất cả các tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên HĐQT.

+ Ứng cử viên phải có đầy đủ hồ sơ ứng cử.

- Danh sách ứng cử viên hợp lệ phải được ĐHĐCĐ thông qua tại phiên họp ĐHĐCĐ trước khi tiến hành bầu cử. Việc biểu quyết thông qua danh sách ứng cử viên tiến hành bằng cách bỏ phiếu điện tử.

3. Số lượng, điều kiện và tiêu chuẩn thành viên BKS

3.1. Số lượng thành viên BKS

- Số lượng thành viên BKS theo quy định tại Điều lệ PVCFC là 03 người, đến kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 trong đó có 01 thành viên sẽ hết nhiệm kỳ ngày tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 (tối đa đến ngày 22/4/2026) và miễn nhiệm 01 thành viên theo yêu cầu của cổ đông lớn.

- Để đảm bảo số lượng thành viên BKS theo quy định, tại kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, các cổ đông sẽ tiến hành bầu 02 kiểm soát viên với nhiệm kỳ là 05 năm từ năm 2026-2031 (tối đa đến kỳ ĐHĐCĐ thường niên năm 2031).

3.2. Điều kiện và tiêu chuẩn thành viên BKS

- Đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp hiện hành.

- Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

- Không được giữ các chức vụ quản lý trong PVCFC.

- Thành viên BKS không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của PVCFC.

3.3. Đề cử, ứng cử thành viên BKS, số lượng và việc tổng hợp danh sách ứng cử viên BKS

3.3.1. Điều kiện tự ứng cử, được đề cử thành viên BKS

- Người tự ứng cử hoặc được đề cử để bầu vào BKS phải đáp ứng tiêu chuẩn và điều kiện thành viên BKS và các điều kiện ứng cử/đề cử sau đây:

- Người ứng cử là cổ đông cá nhân tự ứng cử phải nắm giữ ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông của PVCFC tại thời điểm ngày chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ. Người được đề cử khác phải được cổ đông/nhóm cổ đông nắm giữ ít

nhất 10% tổng số cổ phần của PVCFC tại thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ đề cử.

- Người tự ứng cử và được đề cử (sau đây gọi chung là ứng cử viên) phải gửi hồ sơ đề cử/ứng cử hợp lệ và đúng thời hạn.

3.3.2. Tổng hợp danh sách ứng cử viên BKS

- Sau khi hết thời hạn nhận hồ sơ ứng cử theo thông báo, HĐQT tổng hợp danh sách các ứng cử viên có đủ điều kiện để công bố đến các cổ đông theo quy định.

- Trường hợp số lượng các ứng cử viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ 01 ứng cử viên, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên theo cơ chế như sau:

+ Ứng cử viên đảm bảo đáp ứng tất cả các tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên BKS.

+ Ứng cử viên phải có đầy đủ hồ sơ ứng cử.

- Danh sách ứng cử viên hợp lệ phải được ĐHĐCĐ thông qua tại phiên họp ĐHĐCĐ trước khi tiến hành bầu cử. Việc biểu quyết thông qua danh sách ứng cử viên tiến hành bằng cách bỏ phiếu điện tử.

4. Hồ sơ và thời hạn nhận hồ sơ đề cử/ứng cử để bầu vào HĐQT, BKS

4.1. Hồ sơ đề cử/ứng cử HĐQT, BKS bao gồm:

- Đơn ứng cử tham gia HĐQT hoặc BKS, có nội dung cam kết của ứng cử viên thực hiện nhiệm vụ thành viên HĐQT, BKS một cách trung thực nếu được bầu vào HĐQT, BKS (theo mẫu đính kèm);

- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu đính kèm);

- Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông (nếu tự ứng cử) hoặc cổ đông, nhóm cổ đông (nếu đề cử) sở hữu hoặc giấy tờ tương đương của công ty chứng khoán nơi (nhóm) cổ đông đó mở tài khoản hoặc của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (tính đến ngày 12/3/2026 - ngày chốt danh sách cổ đông cho mục đích của cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2026);

- Biên bản họp nhóm đề cử + Danh sách nhóm cổ đông (trường hợp ứng cử viên được nhóm cổ đông đề cử);

- Bản sao có công chứng: CMND/CCCD/Hộ chiếu, các bằng cấp trình độ chuyên môn.

4.2. Thời hạn nhận hồ sơ đề cử/ứng cử HĐQT, BKS

PVCFC đã công bố thông tin về việc ứng cử thành viên HĐQT/BKS trên cổng thông tin của PVCFC, theo đó hồ sơ tham gia đề cử/ứng cử có thể được nộp trực tiếp hoặc gửi qua thư bảo đảm về trụ sở chính của PVCFC trước ngày 17h00' ngày 12/4/2026 (10 ngày trước ngày khai mạc đại hội).

Cổ đông cũng có thể gửi hồ sơ ứng cử trước khi Đại hội hoặc đề cử ngay tại phiên họp này.

Chỉ những hồ sơ đề cử /ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử, ứng cử và những ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT, BKS mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại phiên họp ĐHĐCĐ.

4. Phương thức bầu cử

Việc bầu cử thành viên HĐQT, BKS được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, cụ thể như sau:

- Mỗi cổ đông hoặc người được cổ đông ủy quyền dự họp có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên dự kiến được bầu vào HĐQT/BKS;
- Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có thể dồn toàn bộ số phiếu bầu của mình để bầu cho 01 ứng cử viên hoặc chia số phiếu bầu cho các ứng cử viên được lựa chọn. Tuy nhiên, cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp chỉ được bầu cho tối đa số lượng 01 ứng cử viên HĐQT và 01 ứng cử viên BKS trên tổng số ứng cử viên HĐQT, BKS trong danh sách ứng cử viên.

5. Cách thức tiến hành bầu cử

- Cổ đông dự họp thực hiện biểu việc bầu cử bằng cách truy cập vào hệ thống bằng Tài khoản và Mật khẩu được Ban tổ chức cung cấp khi đăng ký dự họp.
- Khi cổ đông thực hiện việc bỏ phiếu bầu cử, số phiếu bầu của mỗi ứng viên được ghi nhận trên hệ thống theo số phiếu mà cổ đông đã nhập trực tiếp cho ứng viên đó, hoặc chia đều cho một/các ứng viên được cổ đông chọn khu thực hiện bầu dồn đều phiếu.
- Tại thời điểm kết thúc bỏ phiếu, hệ thống bỏ phiếu điện tử của PVCFC sẽ ghi nhận ngay kết quả bầu cử.

6. Ban kiểm phiếu

a. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa ĐHĐCĐ đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách ứng cử và/hoặc đề cử vào HĐQT/BKS.

b. Ban kiểm phiếu có một số trách nhiệm chính sau:

- Hướng dẫn tóm tắt quy định về bầu cử;
- Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;
- Tổ chức kiểm phiếu;
- Lập biên bản kiểm phiếu và công bố trước ĐHĐCĐ;
- Giao lại biên bản và kết quả bầu cử cho Chủ tọa;

c. Ban kiểm phiếu phải bảo đảm tính trung thực của việc bầu cử và kiểm phiếu phải bí mật; nếu sai phạm Ban kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kết quả kiểm phiếu, công bố trước ĐHĐCĐ.

7. Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử thành viên HĐQT/BKS.

- Người trúng cử thành viên HĐQT, BKS là người có số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Quy chế này và phải đạt tỷ lệ trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp.

Công thức: Tỷ lệ phiếu bầu = (Tổng số phiếu được bầu cho ứng cử viên/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp) x 100%.

- Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau mà phải chọn số người trúng cử ít hơn thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

8. Giải quyết khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu

- Trong trường hợp cổ đông khiếu nại hoặc yêu cầu kiểm tra lại kết quả bầu cử, Ban kiểm soát đương nhiệm sẽ trực tiếp kiểm tra lại, nếu phát hiện sai sót cố ý hoặc có sự gian lận trong kiểm phiếu thì Ban kiểm phiếu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm.

- Việc trả lời và giải quyết những khiếu nại về bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ thực hiện và được ghi vào Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

9. Hiệu lực áp dụng

Quy chế này có hiệu lực áp dụng sau khi được ĐHĐCĐ PVCFC thông qua. Ban tổ chức và các bộ phận liên quan của PVCFC chịu trách nhiệm triển khai các công việc liên quan theo Quy chế./.



Số: /BC-PVCFC

Cà Mau, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

Tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2025 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và Kế hoạch năm 2026 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Hội đồng quản trị PVCFC kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình thực hiện tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2025 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và kế hoạch năm 2026 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, như sau:

I. Tình hình thực hiện năm 2025 (theo nguồn quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2025)

DVT: Triệu đồng

STT	Họ và tên	Chức danh	Tiền lương/ thù lao (Tr.đ)	Tiền thưởng (Tr.đ)	Tổng cộng (Tr.đ)	Ghi chú
I.	Hội đồng quản trị:		15.253,01	2.636,90	17.889,91	
1.	Trần Ngọc Nguyên	Chủ tịch HĐQT	4.109,70	862,57	4.972,27	
2.	Nguyễn Đức Hạnh	Thành viên HĐQT	3.447,46	596,68	4.044,15	
3.	Lê Đức Quang	Thành viên HĐQT	3.435,46	596,68	4.032,15	
4.	Nguyễn Đức Thuận	Thành viên HĐQT	3.116,90	540,96	3.657,87	
5.	Đỗ Thị Hoa	Thành viên HĐQT độc lập, không chuyên trách	571,74	20,00	591,74	
6.	Lê Việt Dũng	Thành viên	336,26	20,00	356,26	Từ ngày

STT	Họ và tên	Chức danh	Tiền lương/ thù lao (Tr.đ)	Tiền thưởng (Tr.đ)	Tổng cộng (Tr.đ)	Ghi chú
		HDQT độc lập, không chuyên trách				16/6/2025
7.	Trương Hồng	Thành viên HDQT độc lập, không chuyên trách	235,48	-	235,48	Từ ngày 01/01/2025 đến hết 15/6/2025
II.	Ban kiểm soát:		6.029,23	689,91	6.719,14	
1.	Tổng Việt Thống	Trưởng ban Kiểm soát	1.778,08	246,50	2.024,58	Từ ngày 16/6/2025
2.	Phan Thị Cẩm Hương	Trưởng ban Kiểm soát	1.465,91	207,18	1.673,09	Từ ngày 01/01/2025 đến hết 15/6/2025
3.	Đỗ Minh Dương	Kiểm soát viên chuyên trách	2.701,24	236,23	2.937,47	
4.	Lê Cảnh Khánh	Kiểm soát viên không chuyên trách	84,00	-	84,00	
III.	Ban Tổng giám đốc:		21.134,83	3.829,40	24.964,23	
1.	Văn Tiến Thanh	Thành viên HDQT, Tổng giám đốc	4.109,70	862,57	4.972,27	
2.	Trần Chí Nguyễn	Phó Tổng giám đốc	3.411,46	596,68	4.008,15	
3.	Nguyễn Tuấn Anh	Phó Tổng giám đốc	3.411,46	596,68	4.008,15	
4.	Nguyễn Thị Hiền	Phó Tổng giám đốc	3.411,46	596,68	4.008,15	
5.	Nguyễn Thanh Tùng	Phó Tổng giám đốc	3.441,17	596,68	4.037,85	
6.	Trần Thế Cường	Phó Tổng giám đốc	1.931,13	331,48	2.262,61	Từ ngày 02/6/2025



STT	Họ và tên	Chức danh	Tiền lương/ thù lao (Tr.đ)	Tiền thưởng (Tr.đ)	Tổng cộng (Tr.đ)	Ghi chú
7.	Lê Ngọc Minh Trí	Phó Tổng giám đốc	1.418,44	248,62	1.667,05	Từ ngày 01/01/2025 đến hết 31/5//2025
IV.	Kế toán trưởng:		3.242,36	453,68	3.696,04	
1.	Đình Như Cường	Kế toán trưởng	3.242,36	453,68	3.696,04	
Tổng cộng:			45.659,42	7.609,90	53.269,32	

- Tiền lương, thù lao gồm: Tiền lương trả hàng tháng, lương bổ sung đã chi năm 2025 và chi trong năm 2026 theo nguồn QTL, thù lao thực hiện năm 2025.

- Tiền thưởng bao gồm: Tiền thưởng thực hiện năm 2025, được chi trong năm 2026.

Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2025 tăng so với thực hiện năm 2024 là do chế độ chính sách tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Chính phủ ban hành trong năm 2025 thay thế Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nhằm trao quyền chủ động cho các doanh nghiệp trong trả lương, thù lao, tiền thưởng hướng đến bảo đảm mặt bằng tiền lương, thù lao trên thị trường, giúp doanh nghiệp phản ứng nhanh nhạy hơn với biến động thị trường và thực hiện cơ chế tiền lương phù hợp để doanh nghiệp có thể thu hút, khuyến khích đội ngũ nhân lực chất lượng cao theo chiến lược phát triển của doanh nghiệp.

Theo đó, mức tiền lương bình quân thực hiện năm 2025 của HĐQT, Ban kiểm soát là: 262,73 triệu đồng/người/tháng tăng so với mức tiền lương bình quân thực hiện năm 2024 là: 133,92 triệu đồng/người/tháng. Quỹ tiền thưởng năm 2025 tối đa 2,0 tháng tiền lương bình quân so với năm 2024 là tối đa 1,5 tháng tiền lương bình quân.

II. Kế hoạch năm 2026 Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

Căn cứ chế độ chính sách tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Chính phủ ban hành trong năm 2025 nhằm trao quyền chủ động cho các doanh nghiệp trong trả lương, thù lao, tiền thưởng hướng đến bảo đảm mặt bằng tiền lương, thù lao trên thị trường, giúp doanh nghiệp phản ứng nhanh nhạy hơn với biến động thị trường có thể thu hút, khuyến khích đội ngũ nhân lực chất lượng cao theo chiến lược phát triển của PVCFC.

Căn cứ tình hình thực hiện năm 2025, nhiệm vụ kế hoạch và số lượng thành viên Ban quản lý, điều hành năm 2026, PVCFC xây dựng, điều chỉnh quỹ tiền lương, thù lao, quỹ thưởng kế hoạch 2026 và cơ chế xác định quỹ tiền lương, thù lao, quỹ thưởng thực hiện năm 2026 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2025 như sau:

1. Quỹ tiền lương, thù lao và quỹ tiền thưởng kế hoạch của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

- Số lượng nhân sự của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát: 09 người. Trong đó: 06 người chuyên trách và 04 người không chuyên trách (bao gồm 01 thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc);

- Tiền lương bình quân kế hoạch của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát: 110,16 triệu đồng/người/tháng, trong đó:

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị: 137,36 triệu đồng/người/ tháng;

+ Thành viên Hội đồng quản trị: 110,36 triệu đồng/người/ tháng;

+ Trưởng ban kiểm soát: 110,36 triệu đồng/người/ tháng;

+ Kiểm soát viên: 82,18 triệu đồng/người/ tháng.

- Thù lao bình quân kế hoạch của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát không chuyên trách: 20,66 triệu đồng/người/tháng, trong đó:

+ Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách: 22,07 triệu đồng/người/ tháng;

+ Kiểm soát viên không chuyên trách: 16,44 triệu đồng/người/ tháng.

- Quỹ tiền lương, thù lao và quỹ tiền thưởng kế hoạch năm 2026 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát: 10.410,56 triệu đồng, trong đó:

+ Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch: 8.923,34 triệu đồng (Trong đó: Quỹ tiền lương 7.931,54 triệu đồng, thù lao: 991,80 triệu đồng);

+ Quỹ tiền thưởng kế hoạch của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát: 1.487,22 triệu đồng.

2. Phân phối tiền lương, tiền thưởng Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

Việc phân phối quỹ tiền lương, thù lao và quỹ tiền thưởng của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện theo Quy chế quản lý tiền lương, thù lao và tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành do Hội đồng quản trị PVCFC ban hành.

3. Cơ chế xác định quỹ tiền lương, thù lao và quỹ tiền thưởng thực hiện:

a. Quỹ tiền lương thực hiện:

- Quỹ tiền lương thực hiện được xác định trên cơ sở số người Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát chuyên trách thực tế (tính bình quân theo tháng) và mức tiền lương bình quân thực hiện.

- Mức tiền lương thực hiện của Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên làm việc chuyên trách được căn cứ vào mức tiền lương kế hoạch, mức độ thực hiện chỉ tiêu lợi nhuận, trong đó:

+ Lợi nhuận không thấp hơn kế hoạch thì mức tiền lương thực hiện tối đa bằng mức tiền lương kế hoạch:

+ Lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch sản xuất kinh doanh thì được tính thêm tiền lương vào mức tiền lương thực hiện quy định theo nguyên tắc 1% lợi nhuận vượt so với kế hoạch, được tính thêm 2% mức tiền lương nhưng không quá 20% mức tiền lương thực hiện;

+ Trường hợp doanh nghiệp có lợi nhuận thực hiện (không áp dụng loại trừ



nguyên nhân khách quan) vượt lợi nhuận theo kế hoạch quản trị của PVCFC thì Thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên được tính thêm tiền lương vào mức tiền lương thực hiện quy định theo nguyên tắc 1% lợi nhuận vượt so với kế hoạch, được tính thêm 2% mức tiền lương nhưng không quá 20% mức tiền lương thực hiện quy định;

+ Lợi nhuận thấp hơn kế hoạch thì giảm trừ tiền lương theo nguyên tắc 1% lợi nhuận giảm, giảm 1% mức tiền lương. Mức tiền lương thực hiện sau khi giảm trừ không thấp hơn mức lương cơ bản;

- Mức thù lao của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên làm việc không chuyên trách được xác định dựa theo thời gian thực tế làm việc nhưng tối đa không quá 20% mức tiền lương tương ứng của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên làm việc chuyên trách.

b. Quỹ tiền thưởng thực hiện:

- Không quá 02 tháng tiền lương, thù lao bình quân thực hiện, nếu lợi nhuận thực hiện bằng hoặc cao hơn lợi nhuận kế hoạch.

- Không quá 02 tháng tiền lương, thù lao bình quân thực hiện nhân với tỷ lệ giữa lợi nhuận thực hiện so với lợi nhuận kế hoạch, nếu lợi nhuận thực hiện thấp hơn kế hoạch nhưng không thấp hơn 1,0 tháng tiền lương thực hiện.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trần Ngọc Nguyên

